

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**LÝ LỊCH KHOA HỌC**

*(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)*



**1. Thông tin chung**

- Họ và tên: Nguyễn Văn Phương.

- Năm sinh: 1970.

- Giới tính: Nam.

- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): 2011, tại University at Buffalo, the State University of New York, the United States.

- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): PGS, 2016 Hội đồng Giáo sư nhà nước và Trường đại học Quốc Tế, ĐH Quốc gia TP.HCM.

- Ngành, chuyên ngành khoa học: Kinh tế, Kinh doanh quốc tế, kinh tế hành vi.

- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): Trưởng Trung tâm Quản lý công, Trường đại học Quốc tế, ĐH Quốc gia TP.HCM.

- Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng khoa Quản trị Kinh doanh.

- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo):

2019, 2020, 2021 và 2022.

- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ): không

- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ): không

**2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu** *(thuộc chuyên ngành đang hoạt động)*

**2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình**

a) Tổng số sách đã chủ biên: 01 sách chuyên khảo; 01 giáo trình.

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất *(tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn)*.

| T | Tên | Loại | Nhà xuất | Số tác | Viết một | Thẩm định, | ISBN |
|---|-----|------|----------|--------|----------|------------|------|
|---|-----|------|----------|--------|----------|------------|------|

| T | sách  | sách | bản<br>và năm xuất<br>bản       | giả | minh<br>hoặc chủ<br>biên,<br>phần biên<br>soạn | xác nhận sử<br>dụng của<br>CSGDĐH | (nếu có)                  |
|---|---|------|---------------------------------|-----|--|-----------------------------------|---------------------------|
| 1 | KINH<br>TẾ<br>HÀN<br>H VI<br>TRON<br>G<br>QUẢN<br>LÝ<br>CÔNG<br>G | GT   | NHÀ<br>XUẤT<br>BẢN TÀI<br>CHÍNH | 1   | Nguyễn Văn<br>Phuong                           | x                                 | 978-604-<br>79-3575-<br>8 |

## 2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: 31 bài báo tạp chí quốc tế uy tín chọn lọc từ 2020-2024 như bảng trong mục b.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn*):

- Công bố tạp chí Quốc tế: 31 bài báo quốc tế thuộc danh mục tạp chí uy tín SSCI/SCIE/Scopus.

1. Truong, B. T. T., & Nguyen, P. V. Driving business performance through intellectual capital, absorptive capacity, and innovation: The mediating influence of environmental compliance and innovation. *Asia Pacific Management Review*, 29(1), 64–75. (2024).
2. Truong, B.T.T., Nguyen, P.V., Vrontis, D., Inuwa, I., Exploring the Interplay of Intellectual Capital, Environmental Compliance, Innovation, and Social Media Usage in Enhancing Business Performance in Vietnamese Manufacturers. *Journal of Intellectual Capital*, Online First (2024). IF=6.9
3. Truong, B. T. T., Nguyen, P. V., & Vrontis, D. Enhancing firm performance through innovation: the roles of intellectual capital, government support, knowledge sharing and knowledge management success. *Journal of Intellectual Capital*, 25(1), 188–209. (January, 2024). IF=6.9
4. Truong Thi Thanh Binh, Nguyen Van Phuong, Demetris Vrontis, Zafar U. Ahmed: Unleashing corporate potential: the interplay of intellectual capital, knowledge management, and environmental compliance in enhancing innovation and performance. *Journal of Knowledge Management* : Published online (April 2024).

IF=8.8

5. Ma Van Khanh, Nguyen Van Phuong, Zafar U. Ahmed: The role of government policy, social infrastructure and Fengshui in intending to buy tourism real estate. *Plos One* : Published online (July 2023). IF=3.7
6. Allam K. Alu Farha, Osama Sam Al-Kwafi, Georgia Sakka, Nguyen Van Phuong, Zafar U. Ahmed: Enhancing servitization by international consumer integration: the influence of open innovation and co-creation. *International Marketing Review* : Published online (September 2022). IF=7.3.
7. Trieu Doan Xuan Hoa, Nguyen Van Phuong, Tran Tien Khoa, Demetris Vrontis, Zafar U. Ahmed: Organisational resilience, ambidexterity and performance: the roles of information technology competencies, digital transformation policies and paradoxical leadership. *International Journal of Organizational Analysis* : Published online (August 2023).
8. Nguyen Thi Uyen Trang, Nguyen Van Phuong, Huynh Thi Ngoc Hien, Demetris Vrontis, Zafar U. Ahmed: Identification of the determinants of public trust in e-government services and participation in social media based on good governance theory and the technology acceptance model. *Journal of Asia Business Studies* : Published online (July 2023).
9. Ma Van Khanh, Le Thuy Thanh Nga, Nguyen Van Phuong, Tran Tien Khoa: Predicting the Determinants of Investors' Intention to Purchase Tourism Real Estate Property Using TPB, Government Policy and Perceived Financial Risk. *Review of Integrative Business and Economics Research* 12(4): 102-117 (May 2023).
10. Le Thuy Thanh Nga, Nguyen Van Phuong, Trieu Doan Xuan Hoa, Lam Nguyen Hai Long: Talent management at science parks: Firm- university partnerships as a strategic resource for competitive advantage creation in the information technology sector in Vietnam. *Cogent Business & Management* : Published online (May 2023).
11. Mai Tan Binh, Nguyen Van Phuong, Ton Nu Hoang Uyen, Zafar U. Ahmed: Government policy, IT capabilities, digital transformation, and innovativeness in Post-Covid context: case of Vietnamese SMEs. *International Journal of Organizational Analysis* : Published online (March 2023).
12. Trieu Doan Xuan Hoa, Nguyen Van Phuong, Nguyen Thi Minh Thuong, Vu Thi Minh Hai, Tran Tien Khoa: Information technology capabilities and organizational ambidexterity facilitating organizational resilience and firm performance of SMEs. *Asia Pacific Management Review* : Published online (March 2023).
13. Nguyen Thi Hong An, Nguyen Van Phuong, Phuong Uyen Dinh: Filling the market orientation-business performance: the mediating effects of social media, business ties and political ties. *Journal For International Business and Entrepreneurship Development* 14(2): 188-205 (September 2022).
14. Pham Thi Phuong Thao, Truong Quynh Giao, Nguyen Van Tung, Nguyen Van

- Phuong: The Meaning of Public Service Motivation: Human Resource Management Practices in the Public Sector. *Review of Integrative Business and Economics Research* 12(2): 1-27 (September 2022).
15. Tran Quynh Hoa, Nguyen Van Phuong, Trinh Vu Anh Thi, Ho Viet Tien: The influence of career adaptability on well-being indicators and job performance. *Journal For Global Business Advancement* 15(1): 63-80 (September 2022).
  16. Nguyen Van Phuong, Le Thuy Thanh Nga, Trieu Doan Xuan Hoa, Tien Huynh, Hoa Tran: Determinants of turnover intention: The case of public servants in Vietnam. *Problems and Perspectives in Management* : Published online (April 2022).
  17. Ho Phi Dinh, Nguyen Van Phuong, Trinh Vu Anh Thi, Nguyen Huong Mai: Roles of religiosity in enhancing life satisfaction, ethical judgements and consumer loyalty. *Cogent Business & Management* : Published online (December 2021).
  18. Ton Nu Ngoc Han, Nguyen Van Phuong, Vuong The Luan, Tran Quynh Hoa: Employee engagement and best practices of internal public relations to harvest job performance in organizations. *Problems and Perspectives in Management* 19(3): 408-420 (November 2021).
  19. Huynh Thi Ngoc Hien, Trieu Doan Xuan Hoa, Nguyen Van Phuong, Tran Gia Tue, Lam Nguyen Hai Long: Explicating Brand Equity in the Information Technology Sector in Vietnam. *Administrative sciences* : Published online (November 2021).
  20. Nguyen Van Phuong, Nguyen Thi Thanh Ngan, Nguyen Thi Thuy Quyen, Vo Thi Thanh Ngan, Dinh Phuong Vuong: How can knowledge sharing be influenced by organisational social capital, workplace friendship, team culture and public service motivation in the public sector?. *Journal for International Business and Entrepreneurship Development* 13(2): 129-151 (November 2021).
  21. Tran Tien Khoa, Nguyen Van Phuong, Vo Thi Thanh Truc, Dang Thi Uyen Thao: Overcoming barriers to achieving sustainable development at universities in Vietnam. *Int. J. Public Sector Performance Management* 8(4): 381-398 (November 2021).
  22. Nguyen Van Phuong, Huynh Thi Ngoc Hien, Nguyen Lam Hai Long, Le Bao Toan, Nguyen Hong Xuan Nghi: The impact of entrepreneurial leadership on SMEs' performance: the mediating effects of organizational factors. *Heliyon* : Published online (June 2021). IF = 4.4.
  23. Tran Tien Khoa, Nguyen Van Phuong, Pham Huynh Trung Nguyen, Le Anh Xuan: The roles of transformational leadership, innovation climate, creative self-efficacy, and knowledge sharing in fostering employee creativity in the public sector in Vietnam. *International Journal of Business Continuity and Risk Management* 11(2): 95-113 (June 2021).
  24. Nguyen Van Phuong, Nguyen Tan Loi, Doan Ngoc Van Khanh, Tran Quynh Hoa: Enhancing emotional engagement through relational contracts, management receptiveness, and employee commitment as a stimulus for job satisfaction and

- job performance in the public sector. *Equilibrium. Quarterly Journal of Economics and Economic Policy* 16(1): 203-224 (March 2021).
25. Nguyen Van Phuong, Dong Mong Nguyen, Thi Vu Anh Trinh, Tran Tien Khoa: The roles of perception, transparency, trust and perceived social equity in enhancing citizen satisfaction in the public sector. *International Journal of Trade and Global Markets* 14(2): 176-186 (March 2021).
  26. Lam Long, Nguyen Van Phuong, Le Thuy Thanh Nga, Tran Tien Khoa: The Relation among Organizational Culture, Knowledge Management, and Innovation Capability: Its Implication for Open Innovation. *Journal of Open Innovation: Technology, Market, and Complexity* : Accepted (February 2021).
  27. Hoang Thanh Nhon, Nguyen Van Phuong, Ngo Quang Trung, Bui Quang Thong: Exploring the mediating role of dynamic capabilities in the relationship between intellectual capital and performance of information and communications technology firms. *Cogent Business & Management* : Published online (October 2020).
  28. Tran Tien Khoa, Nguyen Van Phuong, Nguyen Van Tung, Pham Thi Phuong Thao: Evaluation of perceived socio-cultural context in museum visitor experience: combining the theory of planned behaviour and the norm activation model. *International Journal of Economic Policy in Emerging Economies* 13(4): 403-412 (September 2020).
  29. Nguyen Van Phuong, Le Tran Phuoc Mai Hoang, Bui Doan Danh Thao: An empirical study of retailing loyalty in the stone industry. *International journal of Business Innovation and Research* 22(2): 157-180 (June 2020).
  30. Nguyen Van Phuong, Huynh Thi Ngoc Hien, Trieu Doan Xuan Hoa, Tran Tien Khoa, Nguyen Hanh Phuong Dung: The Effect of Horizontal Spillovers from FDI on Average Wages: Evidence from Vietnamese Enterprises. *Review of Pacific Basin Financial Markets and Policies* 23(1): 22 (June 2020).
  31. Nguyen Van Phuong, Tran Tien Khoa, Le Thuy Thanh Nga, Trieu Doan Xuan Hoa: EXAMINING FDI SPILLOVER EFFECTS ON PRODUCTIVITY GROWTH: FIRM-LEVEL EVIDENCE FROM VIETNAM. *JOURNAL OF ECONOMIC DEVELOPMENT* 45(1): 97-121 (March 2020).

**2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)**

- a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 01 cấp Nhà nước; 05 cấp Bộ và tương đương.
- b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

| TT | Tên CT, ĐT | CN | TG | Mã số và cấp | Thời | Ngày nghiệm | Kết |
|----|------------|----|----|--------------|------|-------------|-----|
|----|------------|----|----|--------------|------|-------------|-----|

|   |   |   |   | quản lý                | gian thực hiện | thu                | quả |
|---|---|---|---|------------------------|----------------|--------------------|-----|
| 1 | Khám phá các yếu tố quyết định khả năng thích ứng nghề nghiệp và mối quan hệ của nó với sự hài lòng của cuộc sống. Trường của của văn chức và công chức đang công tác tại khu vực công ở Việt Nam | x |   | VNU-Loại B B2020-28-02 | 18 tháng       | Đã hoàn thành 2021 | Đạt |
| 2 | Tài liệu hướng dẫn triển khai và quản lý khu công nghệ thông tin tập trung  |   | x | Sở KH&CN TP.HCM        | 24 tháng       | Đã hoàn thành 2022 | Đạt |

#### **4. Công trình khoa học khác (nếu có)**

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: .....sáng chế, giải pháp hữu ích

- Tổng số có: .....tác phẩm nghệ thuật

- Tổng số có: .....thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp):

.....

.....

#### **2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ**

a) Tổng số: 01 NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn):

.....

### **3. Các thông tin khác**

**3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...):**

**3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):** Không

**3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):**

<https://orcid.org/0000-0002-2034-4471>

<https://scholar.google.com/citations?user=olbylFIAAAAJ&hl=en>

H-index = 19.

**3.4. Ngoại ngữ**

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Giảng dạy bằng tiếng Anh

- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Giảng dạy bằng tiếng Anh

*Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.*

TP.HCM, ngày 15 tháng 05 năm 2024

**NGƯỜI KHAI**

(Ký và ghi rõ họ tên)



**Nguyễn Văn Phương**